

Số: 01/2022/NQ-CSPH

Bình Dương, ngày 28 tháng 01 năm 2022



**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU PHƯỚC HÒA
(Phiên họp Lần I năm 2022)**

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU PHƯỚC HÒA

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ vào Điều lệ công ty (sửa đổi); Quy chế nội bộ về quản trị công ty (sửa đổi) và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị công ty (sửa đổi) đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần cao su Phước Hòa thông qua ngày 15/6/2021;

Căn cứ vào biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Phước Hòa ngày 27 tháng 01 năm 2022 (phiên họp Lần I năm 2022).

QUYẾT NGHỊ:

1. Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ mục tiêu kép vừa thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trong tình hình mới theo chỉ đạo của Chính phủ, Tỉnh Bình Dương, Tập đoàn CNCS Việt Nam và các địa phương trên địa bàn công ty đứng chân vừa tổ chức sản xuất, kinh doanh đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được giao năm 2022. Ban điều hành cùng với Công đoàn công ty quan tâm chăm lo tốt đời sống người lao động, nhất là người lao động bị ảnh hưởng Covid trong dịp tết nguyên đán Nhâm Dần.

2. Thông qua báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và định hướng một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính, đầu tư năm 2022 và quý I/2022 với một số chỉ tiêu cơ bản sau:

2.1 Một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2021:

T T	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2021 <i>(Điều chỉnh theo văn bản số: 1131/HĐQTCSVN- KHĐT)</i>	Thực hiện năm 2021	Thực hiện/Kế hoạch (%)	Tỷ lệ % so với cùng kỳ
1	Diện tích trồng tái canh	ha	400,86	400,86	100	100
2	Sản lượng cao su khai thác	Tấn	9.600	10.251,89	106,79	88,87
3	Sản lượng cao su thu mua	Tấn	12.000	15.190,51	126,59	143,72
4	Sản lượng chế biến	Tấn	21.600	26.251,02	121,53	123,39
5	Sản lượng cao su tiêu thụ	Tấn	34.000	35.115,74	103,28	110,56

T T	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2021 (Điều chỉnh theo văn bản số: 1131/HĐQTCSVN- KHĐT)	Thực hiện năm 2021	Thực hiện/Kế hoạch (%)	Tỷ lệ % so với cùng kỳ
6	Giá bán cao su bình quân	Tr. đ/tấn	37,62	41,48	110,26	124,37
7	Tổng doanh thu công ty mẹ	Tỷ đồng	1.437,86	1.762,05	122,54	79,00
8	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	174,30	361,18	207,21	31,35
9	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	153,85	331,26	215,31	34,73
10	Nộp ngân sách cho Nhà nước	Tỷ đồng	138,20	225,29	163,01	137,68

* Chỉ tiêu đầu tư: Tổng nhu cầu vốn là 149, 826 tỷ đồng.

2.2 Một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính, đầu tư năm 2022 (theo tờ trình số 811/TTr-CSPH, ngày 23/11/2021 của Ban Tổng giám đốc công ty):

- Sản lượng khai thác được giao: 9.400 tấn
- Năng suất vườn cây 1,28 tấn/ha
- Trồng tái canh: 460,73ha.
- Sản lượng thu mua: 13.500 tấn
- Sản lượng cao su chế biến: 22.900 tấn mù quy khô.
- Sản lượng cao su tiêu thụ: 35.100 tấn mù quy khô.
- Giá bán bình quân: 41,2 triệu đồng/tấn.
- Tổng doanh thu công ty mẹ: 2.203,65 tỷ đồng.

Trong đó: Doanh thu kinh doanh cao su: 1.337,73 tỷ đồng.

- Đầu tư: Tổng nhu cầu vốn là 209,265 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 882,40 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: 738,98 tỷ đồng.
- Nộp ngân sách cho Nhà nước: 250,88 tỷ đồng
- Tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền/mệnh giá tối thiểu: 40%

* Một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh quý I/2022

- Sản lượng cao su khai thác: 1.009 tấn mù quy khô (tỷ lệ 10,73% KH năm)
- Sản lượng cao su thu mua: 940 tấn mù quy khô (tỷ lệ 6,7% KH năm).
- Sản lượng cao su chế biến: 1.950 tấn mù quy khô (tỷ lệ 8,51% KH năm).
- Sản lượng cao su tiêu thụ: 8.076,32 tấn mù quy khô (tỷ lệ 23% KH năm).
- Giá bán bình quân: 41,2 triệu đồng/tấn.
- Tổng doanh thu công ty mẹ: 482,74 tỷ đồng (tỷ lệ 21,90% KH năm).

Trong đó: Doanh thu kinh doanh cao su: 332,74 tỷ đồng.

- Lợi nhuận trước thuế: 160 tỷ đồng (tỷ lệ 18,13% KH năm).
- Nộp ngân sách Nhà nước: 32 tỷ đồng (tỷ lệ 12,75% KH năm).



3. Thống nhất thông qua kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2022 các công ty con với một số chỉ tiêu chính như sau (theo tờ trình số 811/TTr-CSPH, ngày 23/11/2021 của Ban Tổng giám đốc công ty):

3.1 Công ty TNHH Phát triển cao su Phước Hòa – Kampong Thom:

- Sản lượng khai thác được giao: 12.200 tấn
- Sản lượng cao su chế biến: 13.698 tấn mù quy khô.
- Sản lượng cao su tiêu thụ: 13.111 tấn mù quy khô.
- Tổng doanh thu : 489,465 tỷ đồng.
- Đầu tư: Tổng nhu cầu vốn là 69,45 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 85,997 tỷ đồng.

3.2 Công ty TNHH Cao su và Lâm nghiệp Phước Hòa – Đắc Lắc:

- Sản lượng khai thác được giao: 100 tấn
- Sản lượng cao su tiêu thụ: 100 tấn mù quy khô.
- Tổng doanh thu : 3,2 tỷ đồng.
- Đầu tư: Tổng nhu cầu vốn là 13,59 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 103 triệu đồng.

3.3 Công ty CPCS Trường Phát:

- Sản lượng sản xuất: 38.600 m³ (Phôi 35.000 m³ ; ghép 3.600 m³)
- Sản lượng tiêu thụ: 38.600 m³ (Phôi 35.000 m³ ; ghép 3.600 m³)
- Tổng doanh thu : 233,295 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 6,363 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: 6,363 tỷ đồng.

3.4 Công ty CP Khu CN Tân Bình

- Diện tích cho thuê: 50.000 m²
- Tổng doanh thu: 269,843 tỷ đồng
- Đầu tư: Tổng nhu cầu vốn là 331,171 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 166,322 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: 132,908 tỷ đồng.
- Chia cổ tức tối thiểu 30%/mệnh giá.

4. Thống nhất thông qua dự thảo báo cáo tình hình quản trị công ty và báo cáo Ban kiểm soát công ty năm 2021.

5. Thống nhất phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng Nhà máy chế biến mù cao su tại Công ty TNHH Phát triển cao su Phước Hòa – Kampong Thom giai đoạn 2 theo văn bản thỏa thuận số: 937/HĐQTCSVN-KHĐT, ngày 25/11/2021 của HĐQT tập đoàn CNCS Việt Nam và tờ trình số: 915/TTr-CSPH, ngày 23/12/2021 của Tổng Giám đốc công ty, với các chỉ tiêu chính như sau:

- Mục tiêu dự án: Chế biến mù cao su khai thác, thu mua cao su tiểu điền của Công ty và gia công chế biến mù cao su khai thác của các Công ty trong khu vực; Điều chỉnh bổ sung chủng loại sản phẩm mù SVR 3L, SVR CV 50/60 nhằm đa dạng hóa sản phẩm và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Tổng mức đầu tư giai đoạn 2 là 58.137.500.000 đồng



- Nguồn vốn đầu tư: Sử dụng 100% từ nguồn vốn chủ sở hữu.

Giao Ban Tổng giám đốc bổ sung các báo cáo thuyết minh và phương án chi tiết công nghệ xử lý nước thải theo yêu cầu của Ban Công nghiệp Tập đoàn tại phiếu thẩm định hồ sơ B-CNG-02-1 ngày 22/7/2021 để hoàn chỉnh các hồ sơ pháp lý theo quy định.

6. Thống nhất trình Tập đoàn CNCS Việt Nam thanh lý cao su để giao đất cho Công ty Liên doanh TNHH Khu công nghiệp Việt Nam - Singapore (VSIP) động thổ theo quyết định thu hồi đất số: 6244/QĐ-UBND, ngày 31/12/2021 của UBND Thị xã Tân Uyên.

7. Thống nhất với báo cáo việc thực hiện nhận xét, đánh giá người lãnh đạo, quản lý năm 2021 theo chỉ đạo của Tập đoàn CNCS Việt Nam tại công văn số: 3576/CSVN-TCNS, ngày 14/12/2021.

8. Thống nhất bổ nhiệm ông Mai Hữu Tín, Thành viên độc lập HĐQT công ty làm Trưởng ban kiểm toán nội bộ công ty.

Hội đồng quản trị giao Ban Tổng giám đốc tổ chức thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả cho Hội đồng quản trị. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- UBCK Nhà nước;
- Sở GD&ĐT TPHCM;
- HĐQT Tập đoàn CNCS VN;
- Ban TGD Tập đoàn CNCS VN;
- KSV Tập đoàn CNCS VN;
- Các thành viên HĐQT, BKS;
- Đảng ủy, Ban TGD công ty;
- Các phòng ban, đoàn thể cty;
- Các NT, XN, Cty con;
- Website công ty;
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Huỳnh Kim Nhật